

Số: 20/2020/QĐST-HNGĐ

*Lương Tài, ngày 06 tháng 3 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994**

Địa chỉ: Thôn XD, xã ĐX, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

**Bị đơn: Anh Phạm Văn L, sinh năm 1990**

Địa chỉ: Thôn PT, TTT, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Văn L.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Văn L.

- Việc nuôi con chung: Công nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự: Giao con chung là Phạm Nhật Minh, sinh ngày 04/5/2017 cho anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chị N có trách nhiệm đóng góp là 1.000.000 đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản

trở.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí LHST và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0001524 ngày 19/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Chị N đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Trần Thị Hoan***

